TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:10/2020/QĐST-HNGĐ	*Phước Sơn, ngày 06 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Q; sinh năm: 1998

HKTT: Thôn 1, xã M, huyện P, tỉnh Q.

Nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã C, huyện P, tỉnh Q.

Bị đơn: Anh Hồ Văn H; sinh năm: 1995

HKTT: Thôn 1, xã M, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Q và anh Hồ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Q và anh Hồ Văn H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hồ Thị Q nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Thị Diễm N, sinh ngày 22/10/2014.

Anh Hồ Văn H đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Thị Diễm N mỗi tháng

2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Hồ Văn H.

- Về tài sản chung: Chị Q và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

Chị Hồ Thị Q và anh Hồ Văn H là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hồ Thị Q và anh Hồ Văn H được miễn nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Phước Sơn;
- UBND xã Phước Mỹ;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Lan